TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2024/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 14 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Dương Văn T, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 12/503 Ngô Gia Tự, Tổ dân phố Trung Hành 9, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 12/503 Ngô Gia Tự, Tổ dân phố Trung Hành 9, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tuyết L và anh Dương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tuyết L và anh Dương Văn T cùng thuận tình ly hôn (Đăng ký kết hôn ngày 10/10/2000 tại Ủy ban nhân dân thị trấn An Thới, Phú Quốc, Kiên Giang; Số 14; Quyển số 1/2000).

- Về con chung: Chị L và anh T cùng xác nhận có hai con chung là Dương Minh H, sinh ngày 28/4/2001 và Dương Nhân H, sinh ngày 17/3/2005. Hiện nay cả hai con chung đều đã trưởng thành trên 18 tuổi, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị L và anh T cùng xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng); trả lại cho anh T 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005533 ngày 29/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND thị trấn An Thới, Phú Quốc, Kiên Giang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Thuận